

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 30/10/2018.

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hương;
2. Bà Lý Thị Dín.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiên Dũng – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2018/TLST – HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đinh Xuân C- Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện B, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 7 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn anh Đinh Xuân C trình bày:

Về Hôn nhân: Anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 07/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh P. Sau khi kết hôn anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L về Thôn M, xã G, huyện B, tỉnh L sinh sống hòa thuận được một thời gian ngắn, đến tháng 8/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra

cãi nhau và xúc phạm lẫn nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Từ tháng 10/2016 anh Đinh Xuân C đã đưa cháu Đinh Xuân K đã về nhà bố mẹ đẻ của anh Đinh Xuân C ở Phú Thọ để ở, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay anh Đinh Xuân C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên anh Đinh Xuân C đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho anh Đinh Xuân C ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là cháu Đinh Xuân K - Sinh ngày 13/10/2015. Hiện cháu Đinh Xuân K đang ở cùng anh Đinh Xuân C. Khi ly hôn anh Đinh Xuân C đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho anh Đinh Xuân C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân K. Anh Đinh Xuân C không yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản chung: Quá trình chung sống anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L không có tài sản chung; không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên anh Đinh Xuân C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị L: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị L bằng hình thức niêm yết theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng chị Nguyễn Thị L không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại các phiên tòa ngày 12/10/2018; 30/10/2018 không có lý do. Do đó việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đinh Xuân C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đinh Xuân C. Xử cho anh Đinh Xuân C được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về nuôi con: Đề nghị giao cho anh Đinh Xuân C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân K - Sinh ngày 13/10/2015 đến đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã xác định: Anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn vào ngày 07/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh P trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyễn nhân theo lời khai của anh Đinh Xuân C, trong cuộc sống anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau và xúc phạm lẫn nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L đã sống ly thân từ tháng 10/2016 không có quan hệ gì với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống của anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L có thời gian ngắn, kết hôn tháng 8/2015 đến tháng 10/2016 anh chị đã ly thân sống mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Đại diện Thôn M, xã G, huyện B, tỉnh L cũng đã xác định quá trình sinh sống tại địa phương anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L đã xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân mỗi người một nơi là đúng sự thật. Điều này chứng minh hôn nhân của anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Đinh Xuân C yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị L là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] *Về nuôi con*: Anh Đinh Xuân C và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là cháu Đinh Xuân K - Sinh ngày 13/10/2015. Anh Đinh Xuân C yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân K.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Trong vụ án này, quá trình tố tụng giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị L không có ý kiến về vấn đề tranh chấp nuôi con. Thực tế theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh P, hiện anh Đinh Xuân C đang

nuôi dưỡng cháu Đinh Xuân K và có thu nhập ổn định. Vì vậy, cần giao cháu Đinh Xuân K cho anh Đinh Xuân C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với các điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình, .

[4] *Về cấp dưỡng*: Anh Đinh Xuân C không yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản*: Anh Đinh Xuân C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Anh Đinh Xuân C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho anh Đinh Xuân C ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

2. *Về nuôi con*: Giao cho anh Đinh Xuân C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Xuân K - Sinh ngày 13/10/2015 đến đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Về án phí*: Anh Đinh Xuân C phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007646 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn anh Đinh Xuân C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (02);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh P;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án, VP.

Bùi Ngọc Thanh